

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng (PHCN) giai đoạn 2023- 2030, tầm nhìn đến năm 2050; UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Quyết định số 569/QĐ-TTg nhằm củng cố kiến toàn hệ thống PHCN tại các cơ sở y tế thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, PHCN người khuyết tật.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, PHCN cho người khuyết tật; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đối tượng, thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Huy động sự tham gia mạnh mẽ của toàn bộ hệ thống chính trị, các tổ chức chính trị xã hội, các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện các giải pháp phát triển hệ thống phục hồi chức năng bảo đảm tính hiệu quả cao, bền vững, góp phần quan trọng vào nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo nghiêm túc, có hiệu quả; không phô trương, hình thức, lãng phí. Các giải pháp thực hiện đảm bảo phù hợp với đặc điểm, quy mô dân số và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ, đồng bộ và thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tăng cường phòng ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện và can thiệp sớm khuyết tật, giảm tỷ lệ khuyết tật trong cộng đồng, đảm bảo trên 90% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm

khuyết tật. Trên 90% các xã, phường, thị trấn triển khai mô hình PHCN dựa vào cộng đồng.

- Duy trì, củng cố, kiện toàn và phát triển hệ thống mạng lưới cơ sở phục hồi chức năng, đảm bảo trên 90% cơ sở phục hồi chức năng (gồm: bệnh viện phục hồi chức năng, khoa phục hồi chức năng thuộc các cơ sở y tế) được duy trì, củng cố, kiện toàn và đầu tư phát triển.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ kỹ thuật phục hồi chức năng, phấn đấu bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh đạt mức chất lượng từ khá trở lên theo Tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế; 100% các bệnh viện, đơn vị cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng của tỉnh đạt chỉ tiêu phát triển chuyên môn kỹ thuật, dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phát triển nguồn nhân lực phục hồi chức năng đạt tỷ lệ nhân viên y tế làm việc trong lĩnh vực phục hồi chức năng tối thiểu 0,5 người/10.000 dân.

2. Tầm nhìn đến năm 2050

- Phục hồi chức năng được phát triển tất cả các tuyến trong và ngoài công lập với sự đa dạng về phương pháp can thiệp đảm bảo cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng toàn diện, liên tục, chất lượng.

- Đẩy mạnh hoạt động PHCN dựa vào cộng đồng trở thành biện pháp chiến lược để giải quyết vấn đề khuyết tật; tiến tới triển khai PHCN dựa vào cộng đồng ở tất cả các xã, phường, thị trấn; các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh và được tích hợp trong nhiều dịch vụ xã hội khác ngoài cơ sở y tế.

- Mọi người dân đều được tiếp cận với các dịch vụ sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật và các kỹ thuật phục hồi chức năng thiết yếu, phù hợp theo nhu cầu.

III. NỘI DUNG

1. Tăng cường công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các chính sách pháp luật về PHCN

- Phổ biến, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phục hồi chức năng người khuyết tật đảm bảo cho người khuyết tật, người dân có nhu cầu được chăm sóc, phục hồi chức năng.

- Tổ chức triển khai các quy định, chính sách pháp luật về PHCN thuộc ngành Y tế và các cơ quan liên quan.

2. Thực hiện chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng

- Tăng cường công tác khám và chẩn đoán các bệnh lý cần PHCN tại các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động phòng ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- Củng cố và phát triển trạm y tế xã đảm bảo cung cấp dịch vụ PHCN theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật và PHCN dựa vào cộng đồng.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý sức khỏe người khuyết tật kết nối với hệ thống thông tin quản lý sức khỏe cá nhân và trên phần mềm quản lý thông tin NKT của Bộ Y tế. Hướng dẫn lập hồ sơ quản lý thông tin người khuyết tật trên phần mềm quản lý của Bộ Y tế.

- Tập huấn cho nhân viên y tế thôn/bản tổ dân phố và cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng chăm sóc, phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí.

- Tập huấn chương trình PHCN dựa vào cộng đồng, cách phát hiện, điều tra, thu thập thông tin cho cán bộ trạm Y tế và Y tế thôn bản về chương trình PHCN dựa vào cộng đồng.

- Lồng ghép các hoạt động PHCN dựa vào cộng đồng với các chương trình, đề án liên quan khác để tiết kiệm nguồn nhân lực, vật lực; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở PHCN.

3. Duy trì, củng cố, nâng cấp, phát triển hệ thống phục hồi chức năng và phát triển chuyên môn kỹ thuật phục hồi chức năng

- Phát triển Bệnh viện PHCN tỉnh là đơn vị chuyên môn tuyến cao nhất của tỉnh trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyên ngành PHCN; tăng cường ứng dụng phương pháp mới, kỹ thuật mới, chuyên sâu và phối hợp điều trị trong lĩnh vực PHCN; thực hiện các chương trình, đề án, dự án về PHCN, chú trọng phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ em khuyết tật đáp ứng nhu cầu về PHCN của Nhân dân trên địa bàn.

- Thành lập khoa Hoạt động trị liệu - ngôn ngữ trị liệu - tâm lý trị liệu, khoa Phục hồi chức năng đột quỵ não và tổn thương tuỷ sống, khoa Lão khoa, khoa Ngoại - chỉnh hình tại Bệnh viện Phục hồi chức năng và tiếp tục đầu tư mở rộng quy mô giường bệnh và mua sắm trang thiết bị cho bệnh viện phục hồi chức năng đảm bảo đến năm 2030 có quy mô 300 giường bệnh (*theo Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 12/9/2024 của UBND tỉnh về phát triển giường bệnh của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035*).

- Củng cố và phát triển trạm y tế xã/phường đảm bảo cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật và PHCN dựa vào cộng đồng; duy trì 100% trạm y tế có cán bộ y tế phụ trách công tác PHCN và được bồi dưỡng kiến thức về PHCN.

- Khuyến khích phát triển mạng lưới cơ sở PHCN ngoài công lập.

4. Đảm bảo nguồn nhân lực

- Nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo chuyên khoa phục hồi chức năng, khuyến khích các cơ sở tư nhân tham gia đào tạo nhân lực phục hồi chức năng. Tiếp tục ký kết, hợp tác với cơ sở đào tạo tuyến trung ương và nước ngoài để hỗ trợ đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về lĩnh vực Phục hồi chức năng.

- Tăng cường công tác đào tạo liên tục, đào tạo chuyên khoa I, II về phục hồi chức năng cho đội ngũ nhân viên y tế phục hồi chức năng phù hợp với chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm. Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực ngành y tế tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2026 - 2030 trình HĐND tỉnh phê duyệt; Chỉ đạo các cơ sở y tế xây dựng quy chế thu hút nhân lực có trình độ cao phục vụ lâu dài tại đơn vị.

- Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật và đào tạo cán bộ PHCN cho tuyến dưới; thực hiện công tác PHCN DVCD tại 100% cơ sở y tế tuyến xã, tạo điều kiện cho người dân được tiếp cận và hưởng dịch vụ y tế có chất lượng, góp phần thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe, giảm tình trạng quá tải ở tuyến trên.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý sức khỏe người khuyết tật kết nối với hệ thống thông tin quản lý sức khỏe cá nhân.

5. Nghiên cứu khoa học

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, quan tâm việc nghiên cứu về lĩnh vực: phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật trẻ em 0 đến 6 tuổi và trẻ tự kỷ; can thiệp sớm phục hồi chức năng người bệnh tại bệnh viện, trung tâm, khoa hồi sức tích cực, khoa cấp cứu, khoa chấn thương chỉnh hình; phục hồi chức năng theo nhóm đa chuyên ngành trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

6. Tăng cường truyền thông và vận động xã hội

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, các hướng dẫn chuyên môn về phục hồi chức năng, các khuyến cáo về phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- Xây dựng và cung cấp các chương trình, tài liệu truyền thông về phục hồi chức năng; đa dạng hóa phương thức, cách thức trên các kênh truyền thông.

- Khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ người khuyết tật.

7. Kiểm tra, giám sát, thông tin báo cáo, đánh giá

- Xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát hoạt động phục hồi chức năng, lồng ghép trong hệ thống thông tin y tế quốc gia để theo dõi, dự báo, giám sát yếu tố nguy cơ, số người khuyết tật và tử vong, đáp ứng của hệ thống y tế và hiệu quả các biện pháp chăm sóc, can thiệp phục hồi chức năng tại các tuyến tỉnh, huyện xã.

- Cập nhật thông tin theo bộ công cụ thu thập thông tin, giám sát thống nhất áp dụng trên toàn quốc, kết hợp kiện toàn hệ thống thu thập thông tin báo cáo về quản lý sức khỏe người khuyết tật.

- Tăng cường tổ chức giám sát, đánh giá các hoạt động phục hồi chức năng trong phòng ngừa khuyết tật, tiến độ thực hiện chương trình và các chính sách liên quan của các ban, ngành.

- Hằng năm tổ chức đánh giá việc triển khai thực hiện chương trình, đánh giá mô hình, kịp thời đề xuất bổ sung, sửa đổi chương trình cho phù hợp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

- Dự kiến nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm (giai đoạn 2025- 2030): 1.683.090.000 đồng (có dự trù chi tiết kèm theo).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện kế hoạch; xây dựng kế hoạch hàng năm triển khai thực hiện nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và các tầng lớp Nhân dân về vai trò của phục hồi chức năng trong phòng bệnh và chữa bệnh. Cung cấp nội dung tuyên truyền đến các đơn vị.

- Chỉ đạo tăng cường phát triển chuyên môn, kỹ thuật; đào tạo và bổ sung cán bộ y tế; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo yêu cầu chuyên môn; chuyển giao kỹ thuật chuyên môn cho tuyến dưới.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo, kịp thời đề xuất những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí dự toán NSNN thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách trên cơ sở dự kiến kinh phí thực hiện theo đề xuất của Sở Y tế.

- Phối hợp Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí trong các hoạt động thực hiện chương trình.

3. Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Bắc Giang; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin, truyền thông tăng cường công tác thông tin, truyền thông về công tác phục hồi chức năng trong phòng bệnh và chữa bệnh.

4. Các cơ quan, ban, ngành khác

Theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung liên quan theo kế hoạch hoạt động phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; tổ chức các hoạt động

động phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo chức năng nhiệm vụ được giao.

5. Các tổ chức CT-XH và tổ chức xã hội tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phối hợp thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, các hướng dẫn chuyên môn về phục hồi chức năng, các khuyến cáo về phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- Khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ người khuyết tật.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình PHCN dựa vào cộng đồng theo hướng dẫn của Sở Y tế; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Chương trình vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để triển khai kế hoạch theo phân cấp quản lý.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong việc tổ chức triển khai thực hiện; bố trí đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thực hiện lồng ghép với các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án khác để triển khai thực hiện tại địa phương. Tổ chức theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

Chỉ đạo Trung tâm y tế tổ chức tập huấn cho nhân viên y tế thôn/bản tổ dân phố và cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng chăm sóc, phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Tập huấn chương trình PHCN dựa vào cộng đồng; hướng dẫn lập hồ sơ quản lý thông tin người khuyết tật trên phần mềm quản lý của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo Trung tâm y tế kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá, việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp, báo cáo và kịp thời đề xuất, kiến nghị trong quá trình triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; đề nghị các sở, ngành, cơ quan, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH và tổ chức xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, tx, tp;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, HC-TC, KTTH;
- + Lưu: VT, KGVX.Quân.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

2	Tổ chức tập huấn cho nhân viên y tế tại các cơ sở y tế về kỹ năng chăm sóc, phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí	33.930.000	33.930.000	33.930.000	33.930.000	33.930.000	33.930.000	203.580.000
3	Hướng dẫn lập hồ sơ quản lý thông tin người khuyết tật trên phần mềm quản lý của Bộ Y tế cho nhân viên y tế của Trung tâm Y tế huyện/TX/TP	33.930.000	0	0	0	0	0	33.930.000
III	Hoạt động giám sát	10.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000	60.000.000
4	Hoạt động giám sát Chương trình PHCN DVCD	10.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000	60.000.000
	Tổng kinh phí:							1.683.090.000
<i>Bảng chữ: Một tỷ sáu trăm tám mươi ba triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng./.</i>								